

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH G**

Số:18/2019/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đ, ngày 01 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị An T, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Thôn 4, xã thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G

Bị đơn: Bà Hồ Thị T – Sinh năm: 1970

Địa chỉ: Thôn 4, xã thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về số tiền nợ:** Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện thoả thuận và đi đến thống nhất với nhau, bị đơn nợ của nguyên đơn số tiền 3.250.000 đồng. Bị đơn không phải trả tiền lãi cho nguyên đơn

*** Về phương thức trả nợ:** Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện thoả thuận và đi đến thống nhất với nhau, bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 3.250.000 đồng, thời gian trả cụ thể như sau:

Lần thứ nhất vào ngày 20/4/2019 trả cho tôi 250.000 đồng

Lần thứ hai vào ngày 20/5/2019 trả cho tôi 250.000 đồng

Lần thứ ba vào ngày 20/6/2019 trả cho tôi 250.000 đồng

Lần thứ tư vào ngày 20/7/2019 trả cho tôi 250.000 đồng

Lần thứ năm vào ngày 20/8/2019 trả cho tôi 250.000 đồng

Lần thứ sáu vào ngày 20/9/2019 trả cho tôi 250.000 đồng

Lần thứ bảy vào ngày 20/10/2019 trả cho tôi 250.000 đồng

Lần thứ tám vào ngày 20/11/2019 trả cho tôi 250.000 đồng

Lần thứ chín vào ngày 20/12/2019 trả cho tôi 250.000 đồng

Lần thứ mười vào ngày 20/01/2020 trả cho tôi 250.000 đồng

Lần thứ mười một vào ngày 20/02/2020 trả cho tôi 250.000 đồng.

Lần thứ mười hai vào ngày 20/03/2020 trả cho tôi 250.000 đồng.

Lần thứ mười ba vào ngày 20/04/2020 trả cho tôi 250.000 đồng là dứt điểm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

***Về án phí Dân sự sơ thẩm:** Phải chịu là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Bà Nguyễn Thị An T phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, bà Hồ Thị T phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị An T được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0002845 ngày 20/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị An T số tiền đã nộp tạm ứng án phí còn thừa là 225.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân H